

CÔNG TY TNHH MTV
XỔ SỐ KIẾN THIẾT VÀ DVTH
BÌNH PHƯỚC
MST: 3800100513

Số : 120/BC-XSBP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 27 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Chính sách tiền lương, thưởng của doanh nghiệp:

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp:

- Nguyên tắc trả lương, thưởng đối với người lao động:

+ Quỹ lương thực hiện của người lao động được xác định trên cơ sở số lao động thực tế sử dụng bình quân và mức lao động bình quân thực hiện căn cứ theo Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 06 năm 2016 của Chính phủ Quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

+ Mức tiền lương bình quân thực hiện để tính quỹ lương được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân thực hiện của năm trước liền kề, năng suất lao động và lợi nhuận thực hiện trong năm so với năng suất lao động và lợi nhuận thực hiện của năm trước liền kề;

+ Tiền lương, thưởng của người lao động được căn cứ theo chức danh, nhiệm vụ, kết quả công việc được giao, thông qua quy chế trả lương và phụ cấp cho người lao động được ban hành kèm theo Quyết định số 239/QĐ-XSBP ngày 03/12/2015 do Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Bình Phước xây dựng theo Nghị định 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn số 17/2015 ngày 22/4/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

- Nguyên tắc trả lương, trả thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp:

+ Tiền lương, thù lao của viên chức quản lý được xác định và trả lương gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành và có khống chế mức thưởng tối đa, được quy định tại điều 5, 6 Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Quy định về tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người Quản lý Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

+ Tiền thưởng của người quản lý doanh nghiệp được xác định theo năm tương ứng với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành được trả một phần vào cuối năm, phần còn lại sau khi kết thúc nhiệm kỳ.



b) Quỹ lương kế hoạch năm 2018:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: **20,526** tỷ đồng.
- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: **2,988** tỷ đồng.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp:

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: Thực hiện theo quy định tại Nghị định 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ, Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và Quy chế tiền lương, tiền thưởng của Công ty.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Thực hiện theo quy định tại Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ và Thông tư 27/2016/BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và Quy chế tiền lương, tiền thưởng của Công ty.

2. Báo cáo quỹ lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp năm 2018 và kế hoạch năm 2019

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Năm 2018 | | Năm 2019 |
|-----|--|---------------------|----------|-----------|----------|
| | | | Kế hoạch | Thực hiện | Kế hoạch |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) |
| I | HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP | | I | I | I |
| II | TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG | | | | |
| 1 | Lao động | Người | 129 | 119 | 122 |
| 2 | Mức tiền lương bình quân | 1.000 đ/tháng | 13.260 | 18.835 | 19.054 |
| 3 | Quỹ tiền lương | Triệu đồng | 20.526 | 26.896 | 27.895 |
| 4 | Thu nhập bình quân | 1.000 đ/tháng | 13.260 | 18.835 | 19.054 |
| III | TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP | | | | |
| 1 | Số người quản lý doanh nghiệp | Người | 7 | 5,2 | 6 |
| 2 | Mức lương cơ bản bình quân | Triệu đồng/tháng | 23,714 | 23,173 | 23,833 |
| 3 | Quỹ tiền lương | Triệu đồng | 2.988 | 2.169 | 2.574 |
| 4 | Mức tiền lương bình quân | Triệu đồng/tháng | 35,57 | 34,759 | 35,75 |

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Năm 2018 | | Năm 2019 |
|----|---|------------------|----------|-----------|----------|
| | | | Kế hoạch | Thực hiện | Kế hoạch |
| 5 | Quỹ tiền thưởng | Triệu đồng | 373,5 | 271,125 | 321,75 |
| 6 | Tiền thưởng, thu nhập | Triệu đồng | 3.361,5 | 2.440,13 | 2.895,75 |
| 7 | Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý. | Triệu đồng/tháng | 40,016 | 39,104 | 40,219 |

2.1 Nhận xét, đánh giá về quỹ lương, tiền thưởng :

Căn cứ vào kế hoạch và kết quả kinh doanh hàng năm, Công ty xây dựng kế hoạch trình chủ sở hữu phê duyệt quỹ lương kế hoạch, và quyết toán quỹ lương thực hiện cho năm tài chính đúng theo quy định.

Quỹ tiền lương và tiền thưởng của người quản lý và người lao động trong Công ty tổ chức thực hiện đúng theo quy chế trả lương, thưởng của Công ty.

2.2 Đề xuất, kiến nghị về chính sách tiền lương, tiền thưởng: Không có.

Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Bình Phước báo cáo chế độ, tiền lương, thưởng của doanh nghiệp theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về việc công bố thông tin của doanh nghiệp Nhà nước./.

Nơi nhận :

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu : VT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đăng Khoa

